

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAN LỘC  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Can Lộc, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 09/4/2021 giữa:

- Nguyên đơn: Trần Thị H, sinh năm 1980; HKTT: Xóm 14 (tức xóm Làng Lau), xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn B, sinh năm 1973; HKTT: Xóm 14 (tức xóm Làng Lau), xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thanh T; Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh huyện Can Lộc; tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ: Số 149, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/4/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Doãn B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:**

### 2.1 Về nuôi con chung sau khi ly hôn:

Chị H và anh B có 02 con chung là Nguyễn Doãn A, sinh ngày 08/4/2013 và Nguyễn Doãn D sinh ngày 06/4/2001.

Công nhận sự thỏa thuận của anh B và Chị H như sau:

- Cháu Nguyễn Doãn D đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi mình nên Chị H và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết trách nhiệm nuôi cháu Dũng.

- Giao cháu Nguyễn Doãn A cho mẹ (chị Trần Thị H) nuôi dưỡng kể từ sau khi ly hôn đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Anh B không phải cấp dưỡng nuôi cháu A và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Doãn B được quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng là: Thửa đất số 619 tờ bản đồ số 3 (nay là thửa đất số 75, tờ bản đồ 38) đã được cấp giấy chứng nhận số M491232 ngày 09/01/1999 và căn nhà trên thửa đất này tại xóm 14 Làng Ngùi, xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

### 2.3. Về trách nhiệm trả nợ chung của vợ chồng:

Anh B, Chị H và Ngân hàng N thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng như biên bản thỏa thuận . Cụ thể: Anh Nguyễn Doãn B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N, chi nhánh huyện Can Lộc 70.000.000 đồng nợ gốc và lãi chưa trả kể từ ngày 18/3/2021 theo hợp đồng tín dụng số: 3710LAV202004483 ngày 21/9/2020 mà Chị H đứng tên vay và anh B ký văn bản ủy quyền cho chị Trần Thị H vay vốn và xử lý tài sản đảm bảo. Anh B có trách nhiệm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên vay.

2.4. Về án phí: Các đương sự thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Chị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại biên lai số **0006856 ngày 09/4/2021** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Vượng Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thanh**